

Số: 01../09../2024/NQ-HĐQT

TP.HCM, ngày 05 tháng 09 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Xây Dựng (“Công ty”);
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Xây Dựng số 01../09../2024/BBH-HĐQT ngày 05../09../2024.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Duyệt chương trình họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 của Công ty.

- Thời gian: Ngày 30/09/2024
- Địa điểm: Trụ sở Công ty – Số 152/1A Nguyễn Văn Thương, Phường 25, quận Bình Thạnh, TP.HCM
- Nội dung họp: Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các vấn đề dưới đây:
 - o Tờ trình về việc thông qua các nội dung liên quan đến phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ;
 - o Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

Điều 2. Duyệt nội dung các tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 của Công ty như sau:

- Tờ trình về việc thông qua các nội dung liên quan đến phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ;
- Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 của Công ty;
- Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024;
- Mẫu Thẻ biểu quyết;
- Mẫu phiếu biểu quyết;
- Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

Điều 3. Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, các Phòng/Ban, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Kiệt

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2024

Về việc thông qua các nội dung liên quan đến phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Xây dựng (“Công Ty”).

Hội đồng quản trị Công Ty (“HĐQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông Công Ty (“ĐHĐCĐ”) thảo luận và thông qua các nội dung liên quan đến phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ Công Ty, cụ thể như sau:

I. Thông qua việc dừng triển khai phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01B/06/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/06/2024

- Được sự chấp thuận và ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, HĐQT đã chỉ đạo thực hiện các công việc cần thiết để xây dựng phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ năm 2024 theo Nghị quyết HĐQT số 02/07/2024/NQ-HĐQT ngày 18/07/2024 và nộp bộ hồ sơ đăng ký chào bán theo Nghị quyết HĐQT số 03/07/2024/NQ-HĐQT ngày 19/07/2024 tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”).
- Sau khi nhận được phản hồi của UBCKNN theo Công văn số 5129/UBCK-QLCB ngày 13/08/2024, HĐQT đã thảo luận và thống nhất nội dung phương án phát hành hiện tại chưa phù hợp để thực hiện tại thời điểm này, đồng thời đề xuất một phương án phát hành mới như trình bày tại Mục II dưới đây. Do đó, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt việc dừng triển khai phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01B/06/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/06/2024 và các Nghị quyết HĐQT liên quan.

II. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ, nội dung cụ thể như sau:

1.	Loại cổ phiếu phát hành:	Cổ phiếu phổ thông
2.	Mã cổ phiếu:	ING
3.	Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng/cổ phiếu
4.	Vốn điều lệ hiện tại:	208.097.020.000 đồng
5.	Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	20.809.702 cổ phiếu

6.	Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:	Tối đa 240.000.000 cổ phiếu
7.	Tổng giá trị dự kiến phát hành (theo mệnh giá):	Tối đa 2.400.000.000.000 đồng
8.	Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành:	Tối đa 2.608.097.020.000 đồng
9.	Phương thức phát hành:	Phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ.
10.	Mục đích phát hành:	Phát hành cổ phiếu để hoán đổi các khoản nợ hiện hữu của Công Ty với các chủ nợ của Công Ty.
11.	Đối tượng phát hành:	Các Chủ nợ của các khoản nợ được trình bày trong Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 của Công Ty, được ĐHĐCĐ Công Ty lựa chọn để phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ theo danh sách tại Phụ lục đính kèm Tờ trình này.
12.	Giá phát hành:	10.000 đồng/cổ phiếu
13.	Tỷ lệ hoán đổi nợ:	10.000 đồng : 1 cổ phiếu (theo đó 10.000 đồng nợ sẽ hoán đổi thành 01 cổ phiếu phổ thông phát hành mới)
14.	Phương pháp xác định tỷ lệ hoán đổi:	<ul style="list-style-type: none"> - Hiện tại, cổ phiếu ING của Công Ty đang giao dịch trên sàn Upcom, giá đóng cửa bình quân của cổ phiếu ING kể từ ngày 15/05/2024 đến ngày 30/08/2024 là 8.281 đồng/cổ phiếu. - Căn cứ tình hình như trên, căn cứ vào nhu cầu hoán đổi nợ của Công Ty, thực tế đàm phán với các Chủ nợ, và nhằm đảm bảo lợi ích của các cổ đông cũng như khả năng thành công của đợt phát hành, ĐHĐCĐ thống nhất thông qua việc phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ với giá phát hành bằng mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phiếu. Theo đó, tỷ lệ hoán đổi được xác định là 10.000 đồng : 1 cổ phiếu (10.000 đồng nợ sẽ được hoán đổi thành 01 cổ phiếu phổ thông phát hành mới).
15.	Phương thức phân phối:	Phân phối trực tiếp cho Chủ nợ.
16.	Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có):	Khi hoán đổi nợ thành cổ phiếu, số cổ phiếu hoán đổi sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ hủy bỏ.

17.	Phương án xử lý cổ phiếu không phân phối hết do Chủ nợ từ chối hoán đổi một phần hoặc toàn bộ:	Trường hợp Chủ nợ từ chối hoán đổi một phần hoặc toàn bộ khoản nợ đã được ĐHĐCĐ phê duyệt thì ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT giám số lượng cổ phiếu phát hành theo số lượng thực tế hoán đổi, căn cứ vào thỏa thuận hoán đổi với các Chủ nợ.
18.	Tỷ lệ sở hữu nước ngoài khi thực hiện phát hành:	Căn cứ công văn số 2273/UBCK-PTTT ngày 25/04/2022 của UBCKNN, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của ING được xác định là 0%. Tại ngày 27/08/2024, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty là 0,72% vốn điều lệ. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục theo quy định (nếu có) nhằm đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
19.	Hạn chế chuyển nhượng:	Cổ phiếu phát hành bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành trừ trường hợp việc chuyển nhượng được thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.
20.	Quyền lợi các bên sau khi đã hoán đổi các khoản nợ:	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ nợ: Các khoản nợ sau khi được hoán đổi sẽ được xóa bỏ và các Chủ nợ sẽ trở thành cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty và có đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của cổ đông kể từ ngày kết thúc đợt phát hành. - Công ty: giá trị các khoản nợ được hoán đổi sẽ được hạch toán để tăng Vốn chủ sở hữu. Vốn điều lệ tăng tương ứng với số cổ phiếu đã phát hành và khoản nợ được xóa. Công ty không còn nghĩa vụ trả bằng tiền đối với các khoản nợ đã được hoán đổi cho Chủ nợ.
21.	Thời gian thực hiện dự kiến:	Trong năm 2024 – 2025, thời gian phát hành cụ thể ủy quyền cho HĐQT quyết định sau khi nhận được chấp thuận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
22.	Đăng ký cổ phiếu bổ sung và đăng ký giao dịch bổ sung cho cổ phiếu mới phát hành:	Toàn bộ số cổ phiếu phát hành để hoán đổi nợ sẽ được đăng ký bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (“VSDC”) và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán (“SGDCK”), phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

1422
 NG T
 PHÁ
 A PHÁ
 Y DỤ
 H - TP

III. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công Ty

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định, thực hiện tất cả các vấn đề liên quan đến phương án phát hành được nêu tại Mục II của Tờ trình này, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:

- Lựa chọn, quyết định và điều chỉnh số lượng cổ phiếu phát hành để hoán đổi nợ (trong trường hợp cần thiết), trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công Ty và đảm bảo quyền lợi của các cổ đông Công Ty;
- Lựa chọn, quyết định và điều chỉnh danh sách Chủ nợ tham gia đợt phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ (trong trường hợp cần thiết), đáp ứng các quy định của pháp luật và Điều lệ Công Ty;
- Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
- Quyết định và thực hiện triển khai phương án phát hành chi tiết, phù hợp với nhu cầu của Công Ty;
- Lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện phát hành cổ phiếu sau khi nhận được chấp thuận của UBCKNN;
- Quyết định và thực hiện bổ sung, giải trình và điều chỉnh phương án phát hành cổ phiếu theo yêu cầu của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền, hoặc khi thấy cần thiết theo tình hình thực tế của Công Ty và thị trường chứng khoán tại thời điểm phát hành, trên cơ sở tuân thủ theo các quy định của pháp luật có liên quan (nếu có), đảm bảo quyền lợi cho cổ đông và Công Ty;
- Quyết định và thực hiện các thủ tục đăng ký phát hành, phê duyệt kết quả phát hành thực tế và báo cáo kết quả phát hành với UBCKNN;
- Quyết định và thực hiện các thủ tục, công việc cần thiết trong quá trình tăng vốn điều lệ của Công ty theo quy định của pháp luật, bao gồm: (i) Sửa đổi/bổ sung đổi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp ; (ii) Đăng ký bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm tại VSDC; (iii) Đăng ký giao dịch bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm tại SGDCK; (iv) Thay đổi vốn điều lệ, sửa đổi/bổ sung điều khoản quy định về mức Vốn điều lệ và các điều khoản có liên quan khác trong Điều lệ của Công Ty phù hợp với mức Vốn điều lệ mới sau đợt phát hành; và (v) các thủ tục khác theo quy định pháp luật hiện hành;
- Quyết định tất cả các công việc khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ của Công Ty, phù hợp với phương án phát hành đã được ĐHĐCĐ thông qua, phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công Ty;
- Thực hiện toàn bộ các thủ tục cần thiết khác theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để hoàn thành việc phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ của Công ty, phù hợp với phương án phát hành đã được ĐHĐCĐ thông qua, phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công Ty;
- HĐQT chỉ đạo, kiểm soát và xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện. Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT để thực hiện tất cả hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên đây.

Kính trình ĐHCĐ xem xét, thảo luận và biểu quyết thông qua.
Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN TUẤN KIỆT



PHỤ LỤC

DANH SÁCH DỰ KIẾN CHỦ NỢ ĐƯỢC PHÂN PHỐI CÓ PHIẾU TRONG ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ HOÁN ĐỔI NỢ
(Ban hành kèm theo Tờ trình ĐHQĐ số/2024/TT-ĐHQĐ ngày/...../2024 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Xây dựng)

STT	Tên chủ nợ (*)	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số	Địa chỉ trụ sở chính	Dư nợ tại ngày 31/12/2023 (đồng) (**)	Dư nợ tại ngày 30/06/2024 (đồng) (**)	Giá trị khoản nợ phải trả được hoán đổi (đồng)	Nhà đầu tư nước ngoài/Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ/Nhà đầu tư trong nước	Số lượng cổ phiếu sở hữu trước đợt phát hành (cổ phiếu)	Số lượng cổ phiếu dự kiến được phân phối để hoán đổi nợ (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu dự kiến sau đợt phát hành (***)
1	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bảo Tâm	0305053221	85 Tân Cảng, Phường 25, Quận Bình Thạnh, TP.HCM, Việt Nam	649.737.529.411	654.053.891.055	645.000.000.000	Nhà đầu tư trong nước	0	64.500.000	24,73%
1.1	Số dư nợ gốc phải trả			595.000.000.000	595.000.000.000	595.000.000.000				
1.2	Số dư nợ lãi phải trả			54.737.529.411	59.053.891.055	50.000.000.000				
2	Công ty Cổ phần Hạ tầng Bảo Tín	0104238180	Tầng 2 Nhà bảo trì, Sân Golf Long Biên, Phường Phúc Đồng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	953.328.429.864	1.007.579.488.768	850.000.000.000	Nhà đầu tư trong nước	0	85.000.000	32,59%



2.1	Số dư nợ gốc phải trả		850.000.000.000	850.000.000.000	850.000.000.000					
2.2	Số dư nợ lãi phải trả		103.328.429.864	157.579.488.768	-					
3	Công ty Cổ phần Đô thị Sinh thái Phú An	0314927476	107 Nguyễn Hữu Cảnh, Phường 22, Quận Bình Thạnh, TP.HCM, Việt Nam	952.948.951.330	1.007.199.910.234	905.000.000.000	Nhà đầu tư trong nước	0	90.500.000	34,70%
3.1	Số dư nợ gốc phải trả		850.000.000.000	850.000.000.000	850.000.000.000					
3.2	Số dư nợ lãi phải trả		102.948.951.330	157.199.910.234	55.000.000.000					
Tổng cộng			2.556.014.910.605	2.668.833.290.057	2.400.000.000.000		0	240.000.000	92,02%	

(*) Mọi quan hệ của chủ nợ với Công ty và người nội bộ của Công ty: Không phải người có liên quan:

(**) Số liệu cầm cứ trên Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán và Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2024 đã được soát xét bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS). Số dư nợ gốc của Công ty với các chủ nợ đến thời điểm hiện tại (05./03./2024) không thay đổi so với thời điểm 31/12/2023:

(***) Tỷ lệ nhà đầu tư dự kiến sở hữu sau đợt chào bán được tính trên giả thiết Công Ty phát hành thành công toàn bộ 240.000.000 cổ phiếu.



Số/2024/NQ-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 2024



NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Xây dựng (“Công Ty”);
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 của Công Ty số/...../2024/BBH-ĐHĐCĐ ngày/...../2024.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua các nội dung liên quan đến phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ của Công Ty

1.1. Thông qua việc dừng triển khai phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01B/06/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/06/2024

Được sự chấp thuận và ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, Hội đồng quản trị Công Ty (“HĐQT”) đã chỉ đạo thực hiện các công việc cần thiết để xây dựng phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ năm 2024 theo Nghị quyết HĐQT số 02/07/2024/NQ-HĐQT ngày 18/07/2024 và nộp bộ hồ sơ đăng ký chào bán theo Nghị quyết HĐQT số 03/07/2024/NQ-HĐQT ngày 19/07/2024 tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”).

Sau khi nhận được phản hồi của UBCKNN theo Công văn số 5129/UBCK-QLCB ngày 13/08/2024, HĐQT đã thảo luận và thống nhất nội dung phương án phát hành hiện tại chưa phù hợp để thực hiện tại thời điểm này, đồng thời đề xuất một phương án phát hành mới như trình bày tại Điều 2 dưới đây. Do đó, Đại hội đồng cổ đông Công Ty (“ĐHĐCĐ”) phê duyệt việc dừng triển khai phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01B/06/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/06/2024 và các Nghị quyết HĐQT liên quan.

1.2. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ

ĐHĐCĐ phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ, nội dung cụ thể như sau:

1.	Loại cổ phiếu phát hành:	Cổ phiếu phổ thông
2.	Mã cổ phiếu:	ING
3.	Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng/cổ phiếu
4.	Vốn điều lệ hiện tại:	208.097.020.000 đồng

5.	Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	20.809.702 cổ phiếu
6.	Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:	Tối đa 240.000.000 cổ phiếu
7.	Tổng giá trị dự kiến phát hành (theo mệnh giá):	Tối đa 2.400.000.000.000 đồng
8.	Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành:	Tối đa 2.608.097.020.000 đồng
9.	Phương thức phát hành:	Phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ.
10.	Mục đích phát hành:	Phát hành cổ phiếu để hoán đổi các khoản nợ hiện hữu của Công Ty với các chủ nợ của Công Ty.
11.	Đối tượng phát hành:	Các Chủ nợ của các khoản nợ được trình bày trong Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 của Công Ty, được ĐHĐCĐ Công Ty lựa chọn để phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ theo danh sách tại Phụ lục đính kèm Nghị quyết này.
12.	Giá phát hành:	10.000 đồng/cổ phiếu
13.	Tỷ lệ hoán đổi nợ:	10.000 đồng : 1 cổ phiếu (theo đó 10.000 đồng nợ sẽ hoán đổi thành 01 cổ phiếu phổ thông phát hành mới).
14.	Phương pháp xác định tỷ lệ hoán đổi:	<ul style="list-style-type: none"> - Hiện tại, cổ phiếu ING của Công Ty đang giao dịch trên sàn Upcom, giá đóng cửa bình quân của cổ phiếu ING kể từ ngày 15/05/2024 đến ngày 30/08/2024 là 8.281 đồng/cổ phiếu. - Căn cứ tình hình như trên, căn cứ vào nhu cầu hoán đổi nợ của Công Ty, thực tế đàm phán với các Chủ nợ, và nhằm đảm bảo lợi ích của các cổ đông cũng như khả năng thành công của đợt phát hành, ĐHĐCĐ thống nhất thông qua việc phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ với giá phát hành bằng mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phiếu. Theo đó, tỷ lệ hoán đổi được xác định là 10.000 đồng : 1 cổ phiếu (10.000 đồng nợ sẽ được hoán đổi thành 01 cổ phiếu phổ thông phát hành mới).
15.	Phương thức phân phối:	Phân phối trực tiếp cho Chủ nợ.
16.	Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có):	Khi hoán đổi nợ thành cổ phiếu, số cổ phiếu hoán đổi sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ hủy bỏ.

17.	Phương án xử lý cổ phiếu không phân phối hết do Chủ nợ từ chối hoán đổi một phần hoặc toàn bộ:	Trường hợp Chủ nợ từ chối hoán đổi một phần hoặc toàn bộ khoản nợ đã được ĐHĐCĐ phê duyệt thì ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT giảm số lượng cổ phiếu phát hành theo số lượng thực tế hoán đổi, căn cứ vào thỏa thuận hoán đổi với các Chủ nợ.
18.	Tỷ lệ sở hữu nước ngoài khi thực hiện phát hành:	Căn cứ công văn số 2273/UBCK-PTTT ngày 25/04/2022 của UBCKNN, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của ING được xác định là 0%. Tại ngày 27/08/2024, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty là 0,72% vốn điều lệ. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục theo quy định (nếu có) nhằm đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
19.	Hạn chế chuyển nhượng:	Cổ phiếu phát hành bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành trừ trường hợp việc chuyển nhượng được thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.
20.	Quyền lợi các bên sau khi đã hoán đổi các khoản nợ:	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ nợ: Các khoản nợ sau khi được hoán đổi sẽ được xóa bỏ và các Chủ nợ sẽ trở thành cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty và có đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của cổ đông kể từ ngày kết thúc đợt phát hành. - Công ty: giá trị các khoản nợ được hoán đổi sẽ được hạch toán để tăng Vốn chủ sở hữu. Vốn điều lệ tăng tương ứng với số cổ phiếu đã phát hành và khoản nợ được xóa. Công ty không còn nghĩa vụ trả bằng tiền đối với các khoản nợ đã được hoán đổi cho Chủ nợ.
21.	Thời gian thực hiện dự kiến:	Trong năm 2024 – 2025, thời gian phát hành cụ thể ủy quyền cho HĐQT quyết định sau khi nhận được chấp thuận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
22.	Đăng ký cổ phiếu bổ sung và đăng ký giao dịch bổ sung cho cổ phiếu mới phát hành:	Toàn bộ số cổ phiếu phát hành để hoán đổi nợ sẽ được đăng ký bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (“VSDC”) và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán (“SGDCK”), phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.



1.3. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công Ty

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định, thực hiện tất cả các vấn đề liên quan đến phương án phát hành được nêu tại Điều 1 của Nghị quyết này, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:

- Lựa chọn, quyết định và điều chỉnh số lượng cổ phiếu phát hành để hoán đổi nợ (trong trường hợp cần thiết), trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công Ty và đảm bảo quyền lợi của các cổ đông Công Ty;
- Lựa chọn, quyết định và điều chỉnh danh sách Chủ nợ tham gia đợt phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ (trong trường hợp cần thiết), đáp ứng các quy định của pháp luật và Điều lệ Công Ty;
- Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
- Quyết định và thực hiện triển khai phương án phát hành chi tiết, phù hợp với nhu cầu của Công Ty;
- Lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện phát hành cổ phiếu sau khi nhận được chấp thuận của UBCKNN;
- Quyết định và thực hiện bổ sung, giải trình và điều chỉnh phương án phát hành cổ phiếu theo yêu cầu của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền, hoặc khi thấy cần thiết theo tình hình thực tế của Công Ty và thị trường chứng khoán tại thời điểm phát hành, trên cơ sở tuân thủ theo các quy định của pháp luật có liên quan (nếu có), đảm bảo quyền lợi cho cổ đông và Công Ty;
- Quyết định và thực hiện các thủ tục đăng ký phát hành, phê duyệt kết quả phát hành thực tế và báo cáo kết quả phát hành với UBCKNN;
- Quyết định và thực hiện các thủ tục, công việc cần thiết trong quá trình tăng vốn điều lệ của Công ty theo quy định của pháp luật, bao gồm: (i) Sửa đổi/bổ sung đổi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; (ii) Đăng ký bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm tại VSĐC; (iii) Đăng ký giao dịch bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm tại SGĐCK; (iv) Thay đổi vốn điều lệ, sửa đổi/bổ sung điều khoản quy định về mức Vốn điều lệ và các điều khoản có liên quan khác trong Điều lệ của Công Ty phù hợp với mức Vốn điều lệ mới sau đợt phát hành; và (v) các thủ tục khác theo quy định pháp luật hiện hành;
- Quyết định tất cả các công việc khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ của Công Ty, phù hợp với phương án phát hành đã được ĐHĐCĐ thông qua, phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công Ty;
- Thực hiện toàn bộ các thủ tục cần thiết khác theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để hoàn thành việc phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ của Công ty, phù hợp với phương án phát hành đã được ĐHĐCĐ thông qua, phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công Ty;
- HĐQT chỉ đạo, kiểm soát và xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện. Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT để thực hiện tất cả hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên đây.

Điều 2. Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát, các phòng/ban, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

NGUYỄN TUẤN KIỆT



PHỤ LỤC

DANH SÁCH DỰ KIẾN CHỦ NỢ ĐƯỢC PHÂN PHỐI CÓ PHIẾU TRONG ĐỢT PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ HOÁN ĐỔI NỢ

(Ban hành kèm theo Nghị quyết ĐHCĐ số/2024/NQ-ĐHCĐ ngày .../.../2024 của Công ty Cổ phần Dầu tư và Phát triển Xây dựng)

STT	Tên chủ nợ (*)	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số	Địa chỉ trụ sở chính	Dư nợ tại ngày 31/12/2023 (đồng) (**)	Dư nợ tại ngày 30/06/2024 (đồng) (**)	Giá trị khoản nợ phải trả được hoán đổi (đồng)	Nhà đầu tư nước ngoài/Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ/Nhà đầu tư trong nước	Số lượng cổ phiếu sở hữu trước đợt phát hành (cổ phiếu)	Số lượng cổ phiếu dự kiến được phân phối để hoán đổi nợ (cổ phiếu)	Tỷ lệ sở hữu dự kiến sau đợt phát hành (***)
1	Công ty Cổ phần Dầu tư Xây dựng Bảo Tâm	0305053221	85 Tân Cảng, Phường 25, Quận Bình Thạnh, TP.HCM, Việt Nam	649.737.529.411	654.053.891.055	645.000.000.000	Nhà đầu tư trong nước	0	64.500.000	24,73%
1.1	Số dư nợ gốc phải trả			595.000.000.000	595.000.000.000	595.000.000.000				
1.2	Số dư nợ lãi phải trả			54.737.529.411	59.053.891.055	50.000.000.000				
2	Công ty Cổ phần Hạ tầng Bảo Tín	0104238180	Tầng 2 Nhà bảo trì, Sân Golf Long Biên, Phường Phúc Đồng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	953.328.429.864	1.007.579.488.768	850.000.000.000	Nhà đầu tư trong nước	0	85.000.000	32,59%
2.1	Số dư nợ gốc phải trả			850.000.000.000	850.000.000.000	850.000.000.000				
2.2	Số dư nợ lãi			103.328.429.864	157.579.488.768	-				

	phải trả									
3	Công ty Cổ phần Đô thị Sinh thái Phú An	0314927476	107 Nguyễn Hữu Cảnh, Phường 22, Quận Bình Thạnh, TP.HCM, Việt Nam	952.948.951.330	1.007.199.910.234	905.000.000.000	Nhà đầu tư trong nước	0	90.500.000	34,70%
3.1	Số dư nợ gốc phải trả			850.000.000.000	850.000.000.000	850.000.000.000				
3.2	Số dư nợ lãi phải trả			102.948.951.330	157.199.910.234	55.000.000.000				
Tổng cộng				2.556.014.910.605	2.668.833.290.057	2.400.000.000.000		0	240.000.000	92,02%

(*) Mọi quan hệ của chủ nợ với Công ty và người nội bộ của Công ty: Không phải người có liên quan;

(**) Số liệu căn cứ trên Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán và Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2024 đã được soát xét bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS). Số dư nợ gốc của Công ty với các chủ nợ đến thời điểm hiện tại (.../.../2024) Không thay đổi so với thời điểm 31/12/2023;

(***) Tỷ lệ nhà đầu tư dự kiến sở hữu sau đợt chào bán được tính trên giả thiết Công Ty phải hành thành công toàn bộ 240.000.000 cổ phiếu.

TP.HCM, ngày .05. tháng .09. năm 2024

QUY CHẾ

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Xây dựng.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Xây dựng (“Công ty”) xây dựng Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024.

CHƯƠNG I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục tiêu

- Đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả các cổ đông;
- Đảm bảo tính tập trung, ổn định tổ chức của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi áp dụng

- Đối tượng: Tất cả các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Xây dựng đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty, quy chế nội bộ về quản trị Công ty và các quy định hiện hành của pháp luật.
- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 của Công ty Cổ Phần Đầu tư và phát triển Xây dựng.

Điều 3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt

- Công ty : Công ty Cổ Phần Đầu tư và phát triển Xây dựng
- HĐQT : Hội đồng Quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- CMND : Chứng minh nhân dân
- CCCD : Căn cước công dân



CHƯƠNG II: NỘI DUNG QUY CHẾ

Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

- Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết¹.
- Trường hợp không có đủ số lượng cổ đông dự họp cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp tuyên bố hủy tiến hành cuộc họp. Cuộc họp ĐHĐCĐ phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp ĐHĐCĐ lần thứ nhất. Cuộc họp ĐHĐCĐ triệu tập lần hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên.
- Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số cổ đông dự họp cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai. Trong trường hợp này, đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Điều kiện tham dự Đại hội:

Là các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại thời điểm chốt danh sách do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) cung cấp hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông bằng văn bản theo mẫu của Công ty hoặc văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật dân sự hoặc tài liệu tương đương hợp pháp khác.

2. Quyền của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:

- Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội bằng văn bản theo mẫu của Công ty hoặc Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật dân sự hoặc tài liệu tương đương hợp pháp khác;
- Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty;
- Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội;
- Mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tới tham dự Đại hội được nhận thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và các tài liệu ngay sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;
- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu

¹ Khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty

quyết, khi đó Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

3. Nghĩa vụ của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:
 - Tuân thủ các quy định tại quy chế này;
 - Tôn trọng quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội và tôn trọng kết quả biểu quyết của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ;
 - Tự chịu chi phí đi lại, ăn ở để tham dự Đại hội;
 - Mỗi cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự ĐHĐCĐ phải mang theo giấy ủy quyền (trong trường hợp được ủy quyền), giấy tờ tùy thân (CMND/CCCD/hộ chiếu/GCNDKDN) và thư mời tham dự nộp cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông;
 - Cổ đông đến tham dự đại hội có mặt đúng thời gian quy định và phải hoàn thành các thủ tục đăng ký với Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nhận thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết;
 - Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại;
 - Nghiêm túc chấp hành Quy chế Đại hội và tôn trọng kết quả Đại hội.

Điều 6. Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời sẽ tham gia phát biểu tại Đại hội (khi được Chủ tọa Đại hội mời hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

Điều 7. Đoàn Chủ tọa

- Đoàn Chủ tọa bao gồm Chủ tọa và các thành viên. Chủ tịch HĐQT là Chủ tọa ĐHĐCĐ. Chủ tọa điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà HĐQT đã dự kiến thông qua trước Đại hội.
- Nhiệm vụ và quyền hạn của Đoàn Chủ tọa:
 - Điều hành Đại hội theo chương trình, quy chế làm việc của Đại hội;
 - Giới thiệu thành phần Ban chủ tọa đoàn;
 - Giới thiệu thành phần Ban kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết;
 - Chủ tọa cử người làm thư ký Đại hội lập biên bản họp ĐHĐCĐ;
 - Hướng dẫn cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông thảo luận;
 - Trình bày các nội dung và kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - Trả lời và ghi nhận những vấn đề thuộc nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua;
 - Phê chuẩn, ban hành các văn bản, kết quả, biên bản, nghị quyết của Đại hội sau khi kết thúc Đại hội.

Điều 8. Thư ký Đại hội

- Thư ký Đại hội do Chủ tọa đề cử.
- Nhiệm vụ và quyền hạn của thư ký:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của đại biểu;
- Lập biên bản họp ĐHĐCĐ;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tọa.

Điều 9. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội

- Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội do Ban tổ chức Đại hội chỉ định.
- Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:
 - Tiếp nhận giấy tờ những người đến tham dự Đại hội xuất trình;
 - Kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông dự Đại hội;
 - Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền kiến nghị việc từ chối cấp thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử (nếu có) và phát tài liệu của Đại hội;
 - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tọa.

Điều 10. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu biểu quyết

1. Ban Kiểm phiếu biểu quyết do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua với số lượng là không quá 03 (ba) thành viên.
2. Ban Kiểm phiếu biểu quyết có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu biểu quyết.
3. Ban Kiểm phiếu biểu quyết có nhiệm vụ:
 - Hướng dẫn cách sử dụng phiếu biểu quyết;
 - Đếm số phiếu tán thành, không tán thành và số phiếu không có ý kiến; xác định kết quả kiểm phiếu biểu quyết;
 - Báo cáo trước Đại hội về kết quả biểu quyết. Chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác các công việc đã thực hiện và kết quả biểu quyết.

Điều 11. Thông qua nghị quyết/quyết định của ĐHĐCĐ

1. Hình thức biểu quyết:
 - a. Cổ đông và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông thực hiện quyền biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên/bất thường của Công ty bằng hình thức sử dụng Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được in sẵn theo mẫu của Ban tổ chức, có đóng dấu của Công ty được phát cho cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội.

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông dùng thẻ biểu quyết để biểu quyết các vấn đề xin ý kiến biểu quyết trực tiếp tại Đại hội bằng cách giơ thẻ biểu quyết.

Ngoài các vấn đề xin ý kiến biểu quyết trực tiếp bằng cách giơ thẻ biểu quyết tại Đại hội, đối với các Báo cáo, Tờ trình, cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu

quyết bằng hình thức lựa chọn các nội dung biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) vào phiếu biểu quyết, ký xác nhận và nộp lại cho Ban Kiểm phiếu biểu quyết.

b. Đại hội biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Với mỗi vấn đề cần biểu quyết tại ĐHĐCĐ, Chủ tọa sẽ đề nghị thực hiện biểu quyết 03 lần theo trình tự sau:

- Lần thứ nhất: Biểu quyết tán thành
- Lần thứ hai: Biểu quyết không tán thành
- Lần thứ ba: Biểu quyết không có ý kiến

Mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông (01 người) chỉ được biểu quyết 01 lần (tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến) đối với cùng một vấn đề cần biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

2. Đối với việc biểu quyết trực tiếp bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết: Những cổ đông không giơ thẻ biểu quyết trong cả 03 lần Chủ tịch hỏi ý kiến về nội dung đó (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) được xem là biểu quyết không hợp lệ đối với nội dung đó.
3. Đối với việc biểu quyết các nội dung Báo cáo, Tờ trình bằng cách lựa chọn nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết: Các cổ đông tích lựa chọn đánh dấu “v” hoặc “x” vào ô thích hợp trong phiếu biểu quyết.

- Phiếu biểu quyết và nội dung biểu quyết được coi là hợp lệ trong các trường hợp sau:
 - o Là phiếu biểu quyết do Ban tổ chức Đại hội phát ra, có đóng dấu của Công ty;
 - o Phiếu biểu quyết không bị rách;
 - o Nội dung biểu quyết không bị tẩy xóa, cạo, sửa, ...;
 - o Nội dung biểu quyết hợp lệ là nội dung được cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông lựa chọn cụ thể 1 trong 3 ô tán thành, không tán thành hoặc không có ý kiến;
 - o Phiếu phải có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông.
- Phiếu biểu quyết và nội dung biểu quyết được coi là không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:
 - o Phiếu biểu quyết không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra, không có dấu của Công ty;
 - o Phiếu biểu quyết bị rách, tẩy, xóa, sửa chữa các thông tin trên phiếu;
 - o Phiếu biểu quyết không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;
 - o Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông không đánh dấu hoặc đánh dấu từ 2 ô trở lên đối với cùng một nội dung biểu quyết hoặc phiếu tẩy, xóa dẫn tới không rõ nội dung lựa chọn thì được coi là không hợp lệ đối với nội dung biểu quyết đó;
 - o Phiếu biểu quyết nộp cho Ban tổ chức sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu đã được niêm phong.

Điều 12. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa.
2. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phát biểu ngắn gọn, tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình Đại hội đã thông qua. Thời gian phát biểu của mỗi cổ đông tối đa là 3 phút.
3. Chủ tọa sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

Điều 13. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp ĐHĐCĐ

1. Biên bản và Nghị quyết của cuộc họp ĐHĐCĐ được lập bằng tiếng Việt và phải được lập xong trước khi bế mạc cuộc họp;
2. Biên bản và Nghị quyết Đại hội được lưu giữ tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Xây dựng.

Điều 14. Thực hiện

1. Tất cả các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.
2. Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:
 - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
 - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
3. Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ công ty, Luật doanh nghiệp và các văn bản hiện hành của pháp luật.
4. Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2024 và có hiệu lực ngay khi được Đại hội thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Kiệt



INVESTCO TY
Building Happiness



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2024

THẺ BIỂU QUYẾT

Cổ đông:
Địa chỉ:
Mã số cổ đông:
Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết:

Ngày 30/09/2024



**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2024**

PHIẾU BIỂU QUYẾT

Cổ đông:
Địa chỉ:
Mã số cổ đông:
Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết:

(Quý Cổ đông đánh dấu vào ô ý kiến lựa chọn theo từng vấn đề biểu quyết)

Vấn đề	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Vấn đề 1: Thông qua Tờ trình số/...../2024/TTr-HĐQT ngày/...../2024 về việc thông qua các nội dung liên quan đến phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ			

Hướng dẫn:

Cổ đông đánh dấu chọn “v” hoặc “x” vào 1 trong 3 ô:
Tán thành/Không tán thành/Không có ý kiến đối với từng vấn đề biểu quyết.

TP.HCM, ngày 30 tháng 09 năm 2024

Cổ đông

(Ký, ghi rõ họ tên)